

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN



CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN MỸ TRÀ

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 1400696545 do Sở KH&ĐT Thành phố Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 26 tháng 12 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 14 tháng 06 năm 2012)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Quyết định đăng ký giao dịch số: . . . /QĐ-SGDHN do Tổng Giám đốc Sở GD&ĐT Hà Nội cấp ngày . . . tháng . . . năm . . .)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:



CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN MỸ TRÀ

Đường Lê Duẩn, Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

ĐT: (84-67) 3.855 623 Fax (84-67) 3.851 457

Website: www.dulichmytra.com

Email: mytrahotel@vnn.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Trụ sở chính

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3.773 7070 Fax: (84-4) 3.773 9058

Website: www.fpts.com.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 29-31 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 6.290 8686 Fax: (84-8) 6.291 0560

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Lê Thị Xuân Mai – Phó Giám đốc Số điện thoại: (067) 3.855 623

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN MỸ TRÀ

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 1400696545 do Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 26 tháng 12 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 14 tháng 06 năm 2012)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- **Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà**
- **Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.**
- **Mệnh giá: 10.000 VNĐ (Mười ngàn đồng)**
- **Tổng số lượng đăng ký giao dịch: 5.200.000 cổ phiếu.**
- **Tổng giá trị đăng ký giao dịch (theo mệnh giá): 52.000.000.000 VNĐ**
- **Tổ chức kiểm toán**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT

Trụ sở chính

Địa chỉ: 386/51 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 08.35261357 Fax: 08.35261359

Email: svc-hcm@vnn.vn

- **Tổ chức cam kết hỗ trợ:**



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Trụ sở chính

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3.773 7070 Fax: (84-4) 3.773 9058

Website: www.fpts.com.vn

Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 29-31 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 – TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 6.290 8686 Fax: (84-8) 6.291 0560

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	2
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	4
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	42
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	44
VII. PHỤ LỤC.....	44

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. *Rủi ro về kinh tế:*

Trong 5 năm gần đây, đối với giai đoạn 2005-2007, Việt Nam đã có giai đoạn tăng trưởng khá, trên mức 8%. Tuy nhiên từ năm 2008, do chịu ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam đã có phần chững lại. Cụ thể, năm 2008, tốc độ tăng trưởng GDP chỉ dừng lại ở mức 6,5%, đối với năm 2009 là 5,32%, năm 2010 là 6,78% và năm 2011 là 5,89%. Ngoài ra, tại Báo cáo Cập nhật Triển vọng Phát triển Châu Á vào cuối năm 2011, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) dự báo mức tăng trưởng của Việt Nam trong năm 2012 ở mức 6,3%. Bên cạnh những dấu hiệu tích cực, kinh tế thế giới cũng như Việt Nam vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro với những bất ổn kinh tế ngày càng diễn biến phức tạp.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là kinh doanh nhà hàng khách sạn, lữ hành nội địa và các dịch vụ kinh doanh du lịch phục vụ vui chơi, giải trí. Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế ảnh hưởng đến đời sống tinh thần vật chất của người dân và có ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu dịch vụ do Công ty cung cấp.

2. *Rủi ro về luật pháp:*

Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp; Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Ngoài ra, là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh nhà hàng khách sạn, lữ hành nội địa và các dịch vụ kinh doanh du lịch nên hoạt động kinh doanh của Công ty còn được điều chỉnh chủ yếu bởi Luật Du lịch cũng như các tác động, ảnh hưởng của các chính sách, định hướng chiến lược phát triển du lịch Việt Nam của Chính phủ. Luật Du lịch đã được Quốc hội khóa XI thông qua tại kỳ họp thứ bảy (từ ngày 05/05 đến ngày 14/06/2005) và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006. Đây là cơ sở pháp lý cao nhất điều chỉnh toàn bộ hoạt động trong lĩnh vực du lịch để ngành Du lịch Việt Nam được hoạt động trong một môi trường pháp lý hoàn chỉnh và đồng bộ. Ngoài ra, Luật Cạnh tranh, Luật Thương mại, Luật Sở hữu trí tuệ... cũng đã được Quốc hội thông qua, được kỳ vọng sẽ tạo môi trường đầu tư - kinh doanh - cạnh tranh thông thoáng, minh bạch và bình đẳng cho các doanh nghiệp.

3. *Rủi ro đặc thù:*

3.1 *Rủi ro về môi trường du lịch*

Hình ảnh của Việt Nam sẽ tác động đến việc lựa chọn Việt Nam là điểm đến du lịch. Theo đó, các địa điểm du lịch của Việt Nam nói chung và Đồng Tháp nói riêng sẽ bị ảnh hưởng từ hình ảnh này.

Xét về tính cạnh tranh so với các nước trong khu vực, có thể thấy rõ, với sự hỗ trợ của Chính phủ, các nước trong khu vực như Thái Lan, Singapore, Malaysia, v.v... đã tạo được dấu ấn về một đất nước du lịch xinh đẹp, điểm đến an toàn, thân thiện và tỷ lệ khách du lịch quay trở lại là khá cao. Trong khi đó, Việt Nam chưa đạt được hình ảnh tương ứng như thế. Cụ thể, theo nguồn từ Viện Nghiên cứu phát triển du lịch, năm 2008, Việt Nam xếp thứ 97 trên tổng số 113 nước, trong khi Singapore xếp thứ 7, Malaysia xếp thứ 32, Thái Lan xếp thứ 42. Điều này sẽ ảnh hưởng đến ngành du lịch của Việt Nam nói chung và kết quả kinh doanh của Công ty nói riêng.

Về phía nội tại của Việt Nam, với các vấn đề còn tồn tại của ngành du lịch như vấn đề nhận thức trong việc quy hoạch, phát triển hạ tầng du lịch, bảo tồn và phát huy các giá trị về văn hóa, lịch sử, cảnh quan. Ngoài ra, du lịch cũng gây tác động xấu tới môi trường, làm du lịch phát triển kém bền vững. Ngoài vấn đề trên, việc đối xử thô bạo với các di tích và các giá trị văn hóa khác đang làm tổn hại đến các giá trị này và mục tiêu phát triển du lịch theo hướng bền vững là khó có thể thực hiện được.

4. *Rủi ro khác:*

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho các tài sản và công trình xây dựng của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức đăng ký giao dịch:

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN MỸ TRÀ

- Ông Trần Ngọc Liêm Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Bà Lý Kim Phụng Chức vụ: Kế toán trưởng
- Bà Lê Thị Thúy Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức cam kết hỗ trợ:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CN TP.HCM

Ông Nguyễn Văn Trung Chức vụ: Giám đốc Chi Nhánh

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi Nhánh TP.HCM tham gia lập trên cơ sở hợp đồng cam kết hỗ trợ với Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

UBCKNN:	Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
Công ty / MTSC	Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà
FPTS:	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Tổ chức cam kết hỗ trợ:	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Petimex	Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT:	Hội đồng quản trị

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

a. Thông tin chung về công ty:

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN MỸ TRÀ

Tên giao dịch quốc tế: MY TRA HOTEL JOINT-STOCK COMPANY

Tên viết tắt: MTSC

Vốn điều lệ: 52.000.000.000 đồng

Địa chỉ: Đường Lê Duẩn, Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: (84-67) 3.855 623 Fax (84-67) 3.851 457

Email: mytrahotel@vnn.vn – Website: www.dulichmytra.com

Logo:



Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 1400696545 do Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 26 tháng 12 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 14 tháng 06 năm 2012.

b. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Kinh doanh nhà hàng – khách sạn
- Kinh doanh lữ hành nội địa; kinh doanh vận chuyển khách du lịch; kinh doanh dịch vụ du lịch khác (khu vui chơi giải trí);
- Dịch vụ massage;
- Đại lý bán vé máy bay;
- Vận chuyển hành khách theo hợp đồng;
- Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ;
- Mua bán xăng, dầu, nhớt, gas, phân bón.

c. Quá trình hình thành và phát triển

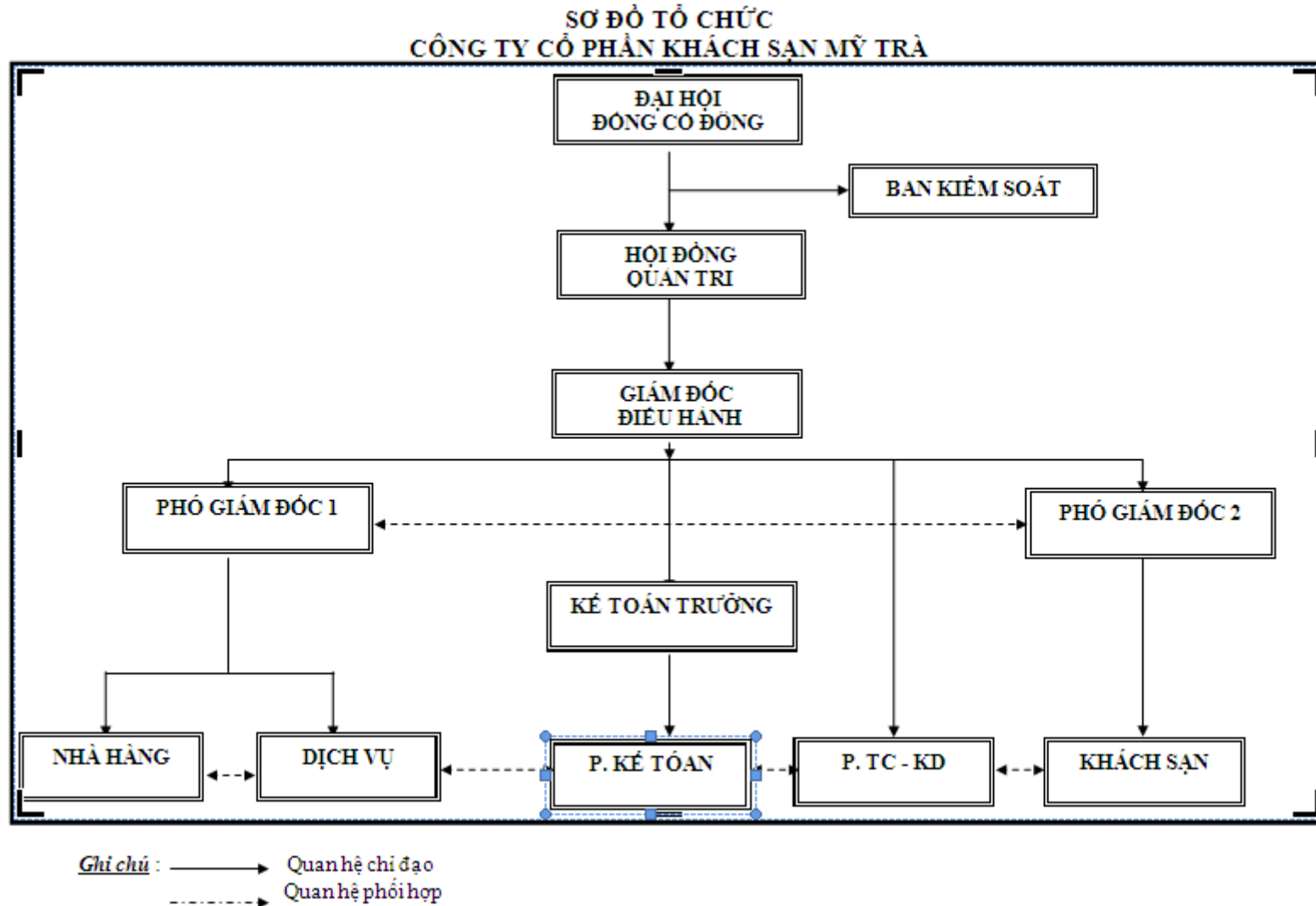
- Trước khi trở thành Công ty cổ phần, Công ty có tên là Khu Du Lịch Mỹ Trà, trực thuộc Công ty Thương Mại Dầu Khí.
- Tháng 09/2008: Công ty Cổ Phần Khách Sạn Mỹ Trà được thành lập theo quyết định số 999/UD_UBND_HC ngày 16/09/2008 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp.
- Tháng 12/2008: Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp GCNĐKKD lần đầu ngày 26/12/2008.

- Tháng 05/2009: Công ty bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh là mua bán xăng, dầu, nhớt; gas; phân bón. Theo đó, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp GCNĐKKD thay đổi lần 1 ngày 20/05/2009.
- Quá trình tăng vốn : Kể từ khi được thành lập và cấp Giấy CNĐKKD lần đầu vào năm 2008 đến nay, Công ty chưa thực hiện tăng vốn.
- Ngày 06/10/2009, Công ty trở thành công ty đại chúng.
- Ngày 24/08/2011, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 61/2011/GCNCP-VSD

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà là thành viên thuộc Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp (Petimex). Hiện nay công ty không có công ty con.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty:



Đại hội đồng Cổ đông:

- Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty.
- Thông qua định hướng phát triển của công ty.
- Quyết định mức chia cổ tức hàng năm, bầu và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh hằng năm của Công ty.
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật này hoặc Điều lệ công ty.
- Bổ nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗi phát sinh trong quá trình kinh doanh;

Ban kiểm soát:

- Tham mưu giúp Hội Đồng Quản trị tổ chức thanh tra, kiểm tra thuộc phạm vi quản lý của Công ty và công tác giám sát nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm túc .
- Thay mặt Đại hội đồng Cổ đông giám sát, đánh giá công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc theo đúng các qui định trong Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông;
- Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cung cấp mọi hồ sơ và thông tin cần thiết liên quan đến công tác điều hành quản lý Công ty

- Kiểm tra thẩm định tính trung thực, chính xác, hợp lý và sự cẩn trọng từ các số liệu trong báo cáo tài chính.
- Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Giám đốc bố trí cán bộ chuyên môn phù hợp để BKS thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.
- Ban kiểm soát có thể tham mưu ý kiến HĐQT trước khi trình báo cáo kiểm soát lên Đại hội đồng cổ đông.
- Có quyền giám sát hiệu quả sử dụng vốn Công ty trong đầu tư.
- Ban kiểm soát có quyền đề cử, ứng cử các ứng cử viên còn thiếu đề cử vào ban kiểm soát trong trường hợp số ứng cử viên được cổ đông và nhóm cổ đông qui định.

Ban điều hành:

a. Giám đốc điều hành

- Điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật.
- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty.
- Trực tiếp quản lý về cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ tại Công ty.
- Trực tiếp quản lý chỉ đạo

b. Phó Giám đốc 1

- Phụ trách công việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh khách sạn.
- Giúp Giám đốc chỉ đạo công tác kinh doanh khách sạn;
- Thay mặt Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Công ty theo ủy quyền khi giám đốc đi vắng;
- Chỉ đạo và điều hành các hoạt động của các bộ phận do mình phụ trách theo kế hoạch được Giám đốc đề ra.
- Định kỳ hàng tuần, báo cáo kết quả thực hiện của các bộ phận do mình phụ trách trong cuộc họp ban Giám đốc.

c. Phó Giám đốc 2

- Phụ trách công việc quản lý và điều hành hoạt động nhà hàng, dịch vụ massage..., các hoạt động về pháp chế, thi đua khen thưởng, lao động tiền lương, tham mưu với Giám đốc về công tác nhân sự và một số công việc cụ thể ủy quyền của Giám đốc.
- Thay mặt Giám đốc điều hành mọi hoạt động Công ty khi Giám đốc, phó giám đốc 1 đi công tác.

- Chỉ đạo và điều hành các hoạt động của các đơn vị do mình phụ trách theo kế hoạch đã được ban Giám đốc đề ra.
- Tổ chức nghiên cứu và thực hiện công tác tư vấn về pháp luật cho HĐQT
- Định kỳ hàng tuần, báo cáo kết quả thực hiện của các bộ phận do mình phụ trách trong cuộc họp ban Giám đốc.

d. Kế toán trưởng

- Là người phụ trách chung mọi hoạt động kế toán của Công ty, hỗ trợ Ban giám đốc quản lý giải quyết toàn bộ công tác kế toán.
- Có quyền độc lập chuyên môn, nghiệp vụ kế toán và chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc điều hành phân công công tác cho nhân viên kế toán, điều hành và lưu chuyển tiền tệ và các chứng từ, những vấn đề liên quan đến nghĩa vụ đối với nhà nước.
- Kiểm tra việc thực hiện những quy định, nguyên tắc, chế độ kế toán hiện hành và hướng dẫn chỉ đạo việc lập báo cáo tài chính cuối năm.

Các bộ phận nghiệp vụ:

a. Nhà hàng

- Chuyên phục vụ tiệc cưới, hội thảo, liên hoan, sinh nhật ,với các món ăn Âu, Á và đặc biệt là các món ăn dân dã mang thương hiệu của miền đồng bằng sông nước.

b. Khách sạn

- Hiện nay Công ty đang quản lý và sử dụng Khách sạn với 54 phòng. Trong tương lai cần gia tăng thêm dịch vụ lưu trú, đã tiến hành qui hoạch chi tiết để xây dựng, nâng cấp Khách sạn hiện tại đạt tiêu chuẩn 2 sao tại Khu du lịch do Công ty đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách đến nghỉ tại địa phương.

c. Massage – Karaoke

4. Danh sách cổ đông:**a. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của công ty tại ngày 17/05/2012**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD / CMND	Số lượng CPH	Tỷ trọng (%)
1	Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp	140, QL 30, P. Mỹ Phú, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp	1400147351	4.293.200	82,56
2	Huỳnh Mộng Kiều	120, Lê Lợi, P2, TP. Cao lãnh, ĐT	340948142	438.300	8,43
TỔNG CỘNG				4.731.500	90,99

Nguồn: Sổ cổ đông ngày 17/05/2012 của Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà

b. Cổ đông sáng lập

STT	Tên Cổ đông	Số ĐKSH	Số lượng CPH	Tỷ trọng (%)
1	CT TNHH 01 TV TM Dầu Khí Đồng Tháp	1400147351	4.293.200	82,56%
2	Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp	1400621758	70.000	1,35%
3	Công ty CP TM Dầu Khí Cửu Long	5403000062	50.000	0,96%
4	Công ty CP Vận Tải Xăng Dầu	5103000024	30.000	0,58%
5	Công ty CP Cơ Khí XD Đồng Tháp	5103000024	20.000	0,38%
6	Huỳnh Mộng Kiều	340948142	438.300	8,43%

Nguồn : Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 1400696545 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 26/12/2008, thay đổi lần 5 ngày 14/06/2012)

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần của mình trong 3 năm kể từ ngày thành lập. Công ty được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD do Sở KH&ĐT Thành phố Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 26/12/2008. Theo đó, đến nay cổ phiếu của các cổ đông sáng lập không còn bị hạn chế chuyển nhượng

c. Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 17/05/2012:

STT	LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	GIÁ TRỊ (đồng)	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
I	CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC	124	5.200.000	52.000.000.000	100,00%
1	CÁ NHÂN	118	726.800	7.268.000.000	13,98%
2	TỔ CHỨC	06	4.473.200	44.732.000.000	86,02%
II	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	-	-	-	-
TỔNG CỘNG		124	5.200.000	52.000.000.000	100,00%

Nguồn: Sổ cổ đông ngày 17/05/2012 của Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà

5. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con:**

- Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ Phần Khách sạn Mỹ Trà:
 - Tên Công ty : Công ty TNHH 01 TV Thương mại Dầu Khí Đồng Tháp
 - Địa chỉ : Số 140, Quốc lộ 30, P.Mỹ Phú, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp, Việt Nam
 - Số điện thoại : (84) 673 – 852 856
 - Số Fax : (84) 673- 851 056
 - Ngành nghề :
 - Đầu mối nhập khẩu xăng dầu trực tiếp.
 - Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại xăng dầu.
 - Liên doanh với Công ty SoJitz (Nhật Bản) kinh doanh Gas (LPG).
 - Hệ thống kho, cảng chuyên dung, an toàn trong giao nhận.
 - Phương tiện vận chuyển thủy, bộ
 - Số lượng cổ phần : 4.293.200 cổ phần
 - Giá trị vốn góp : 42.932.000.000 VND
 - Tỷ lệ : 82,56%
- Danh sách những Công ty mà Công ty Cổ Phần Khách sạn Mỹ Trà nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

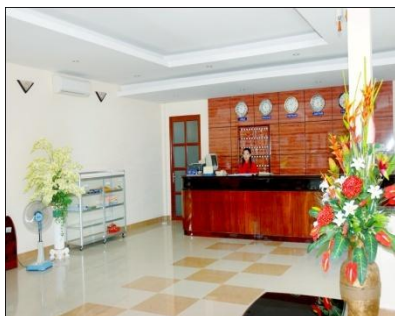
6. Hoạt động kinh doanh:

a. Sản phẩm dịch vụ chính

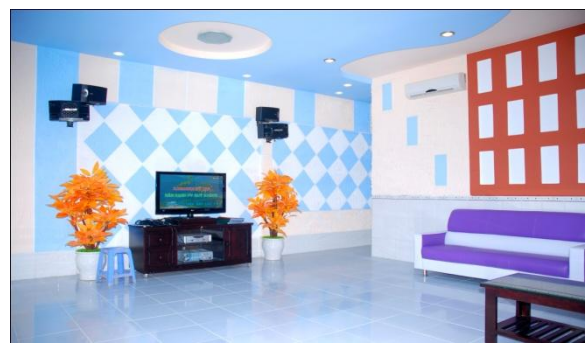
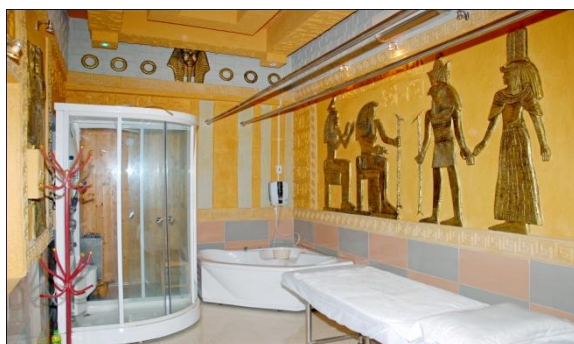
Nhà hàng



Khách sạn



Massage - Karaoke



b. Doanh thu thuần và lợi nhuận gộp qua các năm*Đơn vị tính : triệu đồng*

KHOẢN MỤC	Năm 2010		Năm 2011		Quý I/2012	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
Doanh thu xăng dầu	28.580	67,54%	22.250	44,85%	-	-
Doanh thu nhà hàng	10.931	25,83%	20.118	40,55%	4.772	78,37%
Doanh thu khách sạn	2.121	5,01%	5.620	11,33%	1.316	21,62%
Dịch vụ lễ hành	507	1,19%	1.102	2,22%	-	-
Dịch vụ massage & Karaoke	177	0,42%	172	0,35%	-	-
Doanh thu hoạt động khác	-	-	352	0,71%	1	0,01%
Doanh thu thuần	42.316	100%	49.614	100%	6.089	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2011 & BCTC Quý I/2012)

KHOẢN MỤC	Năm 2010		Năm 2011		Quý I/2012	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)
Cung cấp xăng dầu	913	2,16%	502	1,01%	-	-
Dịch vụ nhà hàng	3.171	7,49%	5.573	11,23%	1.064	17,48%
Dịch vụ khách sạn	(130)	(0,31)%	50	0,1%	(182)	(2,99%)
Dịch vụ lễ hành	109	0,26%	246	0,5%	-	-
Dịch vụ massage & karaoke	27	0,06%	57	0,11%	(21)	(0,36%)
Tổng lợi nhuận gộp	4.089	9,66%	6.688	13,48%	861	14,13%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2011 & BCTC Quý I/2012)

- Hoạt động kinh doanh xăng dầu năm 2011: Doanh thu hoạt động này chiếm tỷ trọng cao nhất trong doanh thu năm 2011 nhưng lại giảm 22% so với năm 2010 và lợi nhuận gộp giảm 45% so với năm 2010 là do trong năm 2011, giá xăng dầu có xu hướng giảm và mức chiết khấu được hưởng cũng giảm đáng kể. Với những điều kiện kinh doanh không thuận lợi ở mảng hoạt động này, đến quý 1/2012, Công ty đã ngừng hoạt động kinh doanh ở mảng xăng dầu.
- Hoạt động kinh doanh khách sạn năm 2011: Doanh thu tăng 165% so với năm 2010 nhưng tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu năm 2011 chưa đạt 1%, sang quý 1/2012 doanh thu đạt hơn 1,3 tỷ đồng nhưng lợi nhuận gộp lại âm do các chi phí cố định phân bổ cho hoạt động này luôn ở mức cao nhưng doanh thu đạt được chưa tương xứng. Nhận thức được vấn đề này, Công ty luôn tích cực tìm kiếm khách hàng để gia tăng lợi nhuận.
- Hoạt động dịch vụ lễ hành năm 2011: Doanh thu tăng 117% so với năm 2010, lợi nhuận gộp tăng 125% so với năm 2010. Đến quý 1/2012, hoạt động chưa có doanh thu, lợi nhuận vì chưa phát sinh các hoạt động dịch vụ lễ hành với khách hàng.
- Hoạt động massage, karaoke năm 2011: Doanh thu xấp xỉ với năm 2010, lợi nhuận gộp tăng hơn 110% so với năm 2010 nhưng sang quý 1/2012, hoạt động này chưa có doanh thu nhưng lại phát sinh các chi phí cố định dẫn đến lợi nhuận gộp của mảng hoạt động này bị âm.



- Hoạt động kinh doanh nhà hàng năm 2011: Có thể nói đây là hoạt động kinh doanh then chốt đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty. Doanh thu hoạt động này chiếm hơn 40 tỷ trọng doanh thu năm 2011, tăng 84% so với năm 2010, lợi nhuận gộp tăng 76% so với năm 2010. Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu quý 1/2012 của hoạt động này là 22,3%.

Như trình bày trên đây, Công ty đã xác định ngừng triển khai hoạt động kinh doanh xăng dầu từ đầu năm 2012 và tiếp tục tích cực phát triển các hoạt động kinh doanh nhà hàng, lữ hành, massage, karaoke để gia tăng lợi nhuận trong tương lai.

c. Kế hoạch phát triển kinh doanh:

Trung tâm tổ chức tiệc cưới, Trung tâm tổ chức hội nghị, tổ chức sự kiện, đa dạng thêm các sản phẩm du lịch đặc thù tạo nên diện mạo mới, phương thức kinh doanh mới. Trong kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện chiến lược phát triển thị trường, phát triển sản phẩm, gia tăng thị phần khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch nước ngoài, tăng cường quảng bá và xây dựng thương hiệu, xây dựng những chương trình phục vụ du khách khép kín, kéo dài sự lưu trú của du khách đến Công ty bằng nhiều

. Quy

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:**7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm liền trước năm đăng ký giao dịch:**

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đvt : triệu đồng

Nội dung	Năm 2010	Năm 2011	% tăng/giảm	Quý I/2012
1.1. Tổng giá trị tài sản	55.207	56.839	2,96%	56.508
1.2. Doanh thu thuần	42.316	49.614	17,25%	6.089
1.3. Lợi nhuận từ HĐKD	1.763	3.004	70,39%	340
1.4. Lợi nhuận khác	282	19	(93,26%)	48
1.5. Lợi nhuận trước thuế	2.046	3.023	47,75%	389
1.6. Lợi nhuận sau thuế	1.521	2.256	48,32%	288
1.7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	2%	2,5%	0,5%	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2011 & BCTC Quý I/2012)

Doanh thu thuần năm 2011 tăng 17,25% so với năm 2010, lợi nhuận sau thuế tăng 48,32% do doanh thu của các hoạt động kinh doanh chính của Công biến động tăng, giảm không đều nhau (trình bày ở phần trên) và lợi nhuận kinh doanh nhà hàng đem lại lợi nhuận chính trong năm 2011 của công ty. Kết thúc Quý I/2012, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 18,5% và 11,38% so với kế hoạch đặt ra năm 2012. Với kết quả đạt được này, Công ty sẽ nỗ lực phấn đấu trong thời gian tới nhằm hoàn thành kế hoạch đặt ra.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ về mọi mặt của Công ty mẹ là Công ty TNHH 01 TM Thương mại Dầu khí Đồng Tháp.
- Cơ sở vật chất của Công ty từng bước được trang bị đầy đủ, hiện đại. Theo đó, Công ty có thể mở rộng được quy mô hoạt động, ngày càng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho địa bàn tỉnh Đồng Tháp nói riêng và các vùng lân cận nói chung.
- Đội ngũ CBCNV có chuyên môn cao. Tập thể CBCNV của toàn Công ty luôn đoàn kết, thống nhất ý chí khắc phục khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Thương hiệu của Công ty đã được thiết lập và tạo được uy tín trên thị trường.

Khó khăn

- Chi phí vay của các nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ở mức cao.
- Sự biến động mạnh về giá cả của các mặt hàng đầu vào đã ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Sự cạnh tranh của các doanh nghiệp cùng ngành trên cùng địa bàn ngày càng gay gắt.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:

Vị thế của công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà được thành lập ngày 26/12/2008 và hoạt động kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn, kinh doanh nhà hàng, kinh doanh lễ hành, kinh doanh xăng dầu.

Ngay sau khi thành lập, với sự hỗ trợ của Công ty mẹ là Công ty TNHH 01 TV Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp, Công ty tiếp tục xây dựng và phát triển để trở thành trung tâm cung cấp dịch vụ nhà hàng, khách sạn, tổ chức tiệc cưới có uy tín tại thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Đến nay, thương hiệu của Công ty đã tạo được uy tín trên địa bàn tỉnh nói riêng và các tỉnh lân cận nói chung. Ngoài ra, để từng bước nâng cao vị thế, hình ảnh, thương hiệu của Công ty, Công ty đã định hướng nâng cấp các nhà hàng, hội trường thành các trung tâm lớn, chuyên nghiệp như *Trung tâm tổ chức tiệc cưới, Trung tâm tổ chức hội nghị, tổ chức sự kiện*. Theo đó, Công ty hướng tới sẽ trở thành trung tâm cung cấp đầy đủ các dịch vụ nhà hàng, khách sạn, tổ chức hội nghị, sự kiện, tiệc cưới chuyên nghiệp ở thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Triển vọng phát triển của ngành:

Chương trình phát triển du lịch Việt Nam giai đoạn 2011 – 2015 sẽ được Chính phủ xây dựng. Theo đó, chương trình quốc gia phát triển du lịch giai đoạn 2011 - 2015 sẽ được xây dựng trên cơ sở kết hợp các nội dung dự kiến của 3 Chương trình hành động quốc gia về du lịch, Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia và Chương trình đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch. Ngoài ra, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cho biết, chiến lược phát triển du lịch Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020 và tầm nhìn đến 2030 xác định du lịch là một ngành kinh tế quan trọng, một trong những nguồn thu ngoại tệ lớn của đất nước, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo ra nhiều việc làm cho xã hội. Trong giai đoạn 2010 - 2020, ngành Du lịch phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng khách du lịch quốc tế từ 10 - 15%/năm và khách du lịch nội địa từ 15 - 18%/năm. Để thu hút khách du lịch như mục tiêu đã đề ra, trong những năm tới, ngành du lịch sẽ đẩy mạnh việc xây dựng, phát triển thương hiệu và triển khai mạnh mẽ, đồng bộ, rộng rãi chương trình xúc tiến du lịch Việt Nam. Còn đối với việc tăng cường hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch giai đoạn 2011 – 2015, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cho biết, mục tiêu là phát triển cơ sở hạ tầng các khu du lịch đồng bộ, đảm bảo các điều kiện kỹ thuật tối thiểu, góp phần tạo thuận lợi cho du khách. Đồng thời, thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào các khu du lịch, đặc biệt các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch, khu vực vùng sâu, vùng xa nhưng có tiềm năng du lịch nhằm hình thành các khu du lịch có tầm cỡ khu vực và thế giới. Bộ đã đề xuất hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch theo hướng tập trung ưu tiên tại một số địa bàn trọng điểm phát triển du lịch, hình thành các tour, tuyến du lịch liên hoàn giữa các vùng du lịch trọng điểm, giữa các địa phương. Tập trung đầu tư dứt điểm các công trình chuyển tiếp để phát huy hiệu quả dự án đầu tư và nghiên cứu ban hành cơ chế nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, giảm bớt gánh nặng ngân sách Nhà nước trong đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch.

Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:

Qua nhìn nhận, tìm hiểu và phân tích thị trường, chiến lược kinh doanh của Công ty trong tương lai là tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà hàng hiện nay thành *Trung tâm tổ chức tiệc cưới*, hội trường thành *Trung tâm tổ chức hội nghị*, *Tổ chức sự kiện* ở thành phố Cao Lãnh. Ngoài ra, đa dạng thêm các sản phẩm du lịch đặc thù tạo nên diện mạo mới, phương thức kinh doanh mới. Về mảng dịch vụ du lịch, Công ty thực hiện chiến lược phát triển thị trường, phát triển sản phẩm, gia tăng thị phần khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch nước ngoài. Ngoài ra, Công ty cũng tăng cường quảng bá và xây dựng thương hiệu, xây dựng những chương trình phục vụ du khách khép kín bằng nhiều chương trình du lịch hấp dẫn kết hợp tham quan các di tích lịch sử văn hóa; du lịch sinh thái, v.v...

9. Chính sách đối với người lao động:

Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Theo tính chất hợp đồng lao động		
Hợp đồng có xác định thời hạn	18	25,3
Hợp đồng không xác định thời hạn	45	63,4
Hợp đồng theo thời vụ (công nhật)	08	11,3
TỔNG CỘNG	71	100
Theo trình độ lao động		
Trên đại học	-	-
Đại học	07	9,9
Cao đẳng	04	5,6
Trung cấp	13	18,3
Phổ thông (kể cả lao động thời vụ)	19	26,8
Khác	28	39,4
Tổng cộng	71	100

Chính sách đào tạo & chính sách thăng tiến

Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu công việc và năng lực làm việc của từng nhân viên, Phòng Tổ chức – Kinh doanh sẽ lập kế hoạch đào tạo và phổ biến cụ thể trong toàn Công ty. Chi phí đào tạo do công ty chi trả toàn phần (100%) đối với các chương trình ngắn hạn và tài trợ một phần đối với nhân viên tham dự các khóa đào tạo có chi phí cao như học Đại học, Thạc sĩ, v.v...

Ngoài ra, là một công ty đang trên đà phát triển, Công ty đang thực hiện việc đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh do đó, cơ hội thăng tiến tại MTSC là dành cho tất cả các ứng viên có năng lực. Cụ thể với các chính sách :

- Người có thâm niên làm việc tại MTSC sẽ được ưu tiên hơn người bên ngoài.
- Việc thăng tiến dựa trên năng lực của từng cá nhân.
- Cơ hội làm lãnh đạo là công bằng cho tất cả mọi người.
- Sự thăng tiến tại MTSC là không giới hạn.

Chính sách lương, thưởng

Nhằm khuyến khích nhân viên không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, năng động và sáng tạo trong công việc, Công ty thực hiện chính sách phân phối thu nhập theo sau :

- Lương theo vị trí công việc: Mỗi vị trí công việc có mức lương nhất định phù hợp với trình độ, kinh nghiệm, năng lực của nhân viên.
- Lương theo năng lực: Nghĩa là nhân viên làm công việc như nhau nhưng có năng lực khác nhau thì có mức lương khác nhau.
- Thưởng theo hiệu quả công việc: Thông qua việc đánh giá kết quả làm việc của nhân viên hàng tháng/quý/năm, Công ty có chính sách thưởng theo kết quả công việc của từng nhân viên .

Chính sách phúc lợi

Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động luôn được Công ty quan tâm hàng đầu. Công ty đảm bảo các chế độ, chính sách được trả bằng hoặc cao hơn yêu cầu của pháp luật lao động:

- Hợp đồng lao động & các chế độ BHXH: khi hết hạn thử việc, người lao động được ký HĐLĐ và tham gia BHXH, BHYT đầy đủ.
- Thưởng các ngày lễ lớn trong năm: Công ty đều thưởng cho CBCNV nhân các ngày lễ trong năm. Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh hàng năm, Công ty có mức thưởng phù hợp cho người lao động. Thông thường thưởng của các ngày lễ lớn tương đương một tháng thu nhập.
- Lương tháng 13 & thưởng cuối năm: người lao động làm việc từ 9 tháng trở lên hưởng một tháng thu nhập. Người lao động làm việc dưới 9 tháng hưởng theo tỷ lệ thời gian. Ngoài ra, căn cứ vào hiệu quả kinh doanh của Công ty và kết quả công việc trong năm của người lao động, ngoài việc được hưởng lương tháng 13, người lao động còn có thể được hưởng theo hiệu quả kinh doanh của công ty.
- Trợ cấp thôi việc: mỗi năm làm việc sẽ được 01 tháng lương cơ bản (theo Luật lao động là nửa tháng). Ngoài tiền trợ cấp thôi việc, nếu người lao động có thâm niên từ 5 năm trở lên được hưởng thêm 2 hoặc 4 tháng lương tùy theo loại HĐLĐ.
- Nghỉ mát: hàng năm Công ty tổ chức cho NLD đi nghỉ mát từ 03 – 04 ngày và đài thọ 100% chi phí. Người lao động được hưởng nguyên lương trong những ngày nghỉ mát.
- Cơm trưa : Công ty hỗ trợ tiền ăn trưa cho mỗi CBCNV là 550.000đồng/người/tháng.

- Kết hôn: chế độ này áp dụng với nhân viên ký HĐLĐ chính thức. Theo đó, CBCNV sẽ được tặng một phần quà lưu niệm theo thoả ước lao động tập thể.
- Sinh nhật: CBCNV được Giám đốc tặng thiệp chúc mừng. Ngoài ra, CBCNV còn được tặng một phần quà tượng trưng.
- Các hoạt động đoàn thể: tham gia sinh hoạt Đảng (nếu là Đảng viên), Công đoàn và Đoàn Thanh Niên.
- Các hoạt động thể thao: Công ty tạo mọi điều kiện tổ chức cho CBCNV tham gia các hoạt động về VH – TDTT.
- Hỗ trợ khó khăn: Những nhân viên có hoàn cảnh khó khăn sẽ được Công ty hoặc Ban chấp hành Công đoàn xem xét và hỗ trợ.
- Chế độ tử tuất: Người lao động được hỗ trợ bằng tiền theo thoả ước lao động tập thể trong những trường hợp: người lao động tử tuất, thân nhân người lao động tử tuất, trường hợp gia đình đặc biệt khó khăn sẽ được Công ty xem xét cụ thể.

10. Chính sách cổ tức:

Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định của Pháp luật. Cổ đông sẽ được chia cổ tức tương ứng với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới. Tùy tình hình thực tế, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho cổ đông 6 tháng hoặc hàng năm.

Tỷ lệ cổ tức Công ty đã thực hiện chi trả cho cổ đông trong các năm qua:

Năm	Tỷ lệ cổ tức đã chi trả
2009	2%

2010	2%
2011	2,5%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ CTCP Khách sạn Mỹ Trà)

11. Tình hình hoạt động tài chính :

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

– Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao tài sản cố định được căn cứ vào khung thời gian sử dụng quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính Chính. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 20 năm
- Máy móc, thiết bị	08 - 10 năm
- Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	08 năm

- Mức lương bình quân

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011
Mức lương bình quân	2.500.000	2.500.000
Số lượng lao động bình quân	80	80

Nguồn : CTCP Khách sạn Mỹ Trà

Mức lương bình quân tại công ty có xu hướng ngày càng tăng và tương đối phù hợp với bình quân ngành tại khu vực.

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt việc thanh toán các khoản nợ đến hạn, căn cứ báo cáo kiểm toán năm 2011, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

– Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty đã thực hiện nghiêm túc, nộp đủ các khoản thuế Giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước.

– **Trích lập các quỹ theo luật định:**

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo đúng điều lệ công ty và pháp luật quy định.

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Quý I/2012
Quỹ đầu tư phát triển	250.349.596	478.572.687	478.572.687
Quỹ dự phòng tài chính	83.449.865	159.524.229	159.524.229
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(39.316.589)	(165.806.147)	(222.906.147)
Tổng cộng	294.482.872	472.290.769	415.190.769

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2010, BCTC Quý I/2011)

Quỹ khen thưởng phúc lợi âm là do việc chi thưởng vào các dịp lễ, tết cho CBCNV thường vượt Quỹ đã trích của các năm trước tương ứng. Tuy nhiên, việc quyết toán trích Quỹ thực tế sẽ được thực hiện sau khi Đại hội cổ đông thường niên hàng năm thông qua.

– **Tổng dư nợ vay**

Đến thời điểm 31/03/2012, Công ty không có các khoản vay nợ ngắn hạn, vay nợ dài hạn và các khoản vay quá hạn.

– **Tình hình công nợ hiện nay (tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)****Các khoản phải thu**

Đơn vị tính : đồng

Các khoản phải thu	Năm 2010	Năm 2011	Quý I/2012
Phải thu khách hàng	1.355.227.774	2.019.028.155	1.807.199.704
Trả trước cho người bán	244.000.000	-	-
Các khoản phải thu khác	-	22.246.575	26.450.320
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(22.343.500)	(117.823.670)	(117.823.670)
Tổng cộng	1.576.884.274	1.923.451.060	1.715.826.354

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2011 & BCTC Quý I/2012)

Các khoản phải trả

Đơn vị tính : đồng

Các khoản phải trả	Năm 2010	Năm 2011	Quý I/2012
Phải trả người bán	773.699.727	275.235.022	390.663.240
Người mua trả tiền trước	11.770.000	172.181.000	-
Thuế và các khoản phải nộp NN	381.793.302	481.060.135	340.371.686
Phải trả người lao động	140.311.147	436.552.293	(308.950.381)
Chi phí phải trả	5.454.545	547.403.062	858.766.699
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	9.537.450	17.753.399	87.188.324
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(39.316.589)	(165.806.147)	(222.906.147)
Phải trả dài hạn khác	-	40.000.000	40.000.000
Tổng cộng	1.283.249.582	1.804.378.764	1.185.133.421



(Nguồn: BCTC kiểm toán 2011 & BCTC Quý I/2012)

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	2010	2011
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: = TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	4,43	4,19
+ Hệ số thanh toán nhanh= (TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	3,85	4,05
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,02	0,03
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,02	0,03
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ	Vòng	62,18	85,38
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,77	0,87
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,60	4,55
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	2,83	4,14
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	2,76	4,03
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	4,17	6,05

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2011)

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:**12.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NĂM SINH	SỐ CMND
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	Trần Ngọc Liêm	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	1957	340673992
2	Nguyễn Thị Hạnh	Phó Chủ tịch	1950	341412152
3	Huỳnh Mộng Kiều	Thành viên	1977	340948142
4	Ngô Quang Danh	Thành viên	1962	360059599
5	Võ Hữu Nhạc	Thành viên	1965	340509548
II	BAN KIỂM SOÁT			
1	Lê Thị Thúy	Trưởng ban	1963	340537087
2	Trần Kim Thoa	Thành viên	1976	340831751
3	Lê Thị Phiến	Thành viên	1966	340655174
III	BAN GIÁM ĐỐC			
1	Trần Ngọc Liêm	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	1957	340673992
2	Lê Thị Xuân Mai	Phó Giám đốc	1961	340020333
3	Võ Mai Ly	Phó Giám đốc	1965	340576545
4	Võ Hữu Nhạc	Phó Giám đốc	1965	340509548
5	Lý Kim Phụng	Kế toán trưởng	1961	340181529

12.2 Sơ yếu lý lịch

Hội Đồng Quản Trị

Ông : Trần Ngọc Liêm – Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Đồng Tháp
Ngày/tháng/năm sinh	03/08/1957	Địa chỉ thường trú	Số 31 Thiên Hộ Dương, P4, TP Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp
Nơi sinh	Đồng Tháp	Điện thoại cơ quan	0673.855622
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số	340673992
		Cấp ngày	09/12/2005 tại CA Đồng Tháp
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - Thạc sĩ QTKD Trường ĐH kinh tế TP HCM		
Quá trình công tác:			
<ul style="list-style-type: none"> - 10/1982 - 05/1985: Chuyên viên Công ty nông Nghiệp Đồng Tháp - 06/1985 - 20/12/1997: Cán bộ Cty Xuất nhập khẩu Đồng Tháp. - 01/1998 - 05/2005: Cán bộ thanh tra tỉnh Đồng Tháp - 12/2000 - 09/2007: Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ, trực thuộc CT thương mại Dầu Khí Đ.T. - 09/2007 - 06/2010: UV HĐQT- trưởng BKS Công ty thương mại dầu khí Đ.T - 07/2010 - 01/10/2011: Thành viên HĐTV- Trưởng ban thanh tra Cty TNHH MTV Thương mại Dầu Khí Đồng Tháp. - 10/2011 Nay : Chủ tịch HĐQT – Kiêm Tổng Giám đốc CTCP Khách sạn Mỹ Trà 			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT – Kiêm Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Số cổ phần đại diện sở hữu cá nhân đến thời điểm 17/05/2012	Không		
Số cổ phần đại diện sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	4.293.200 cổ phần chiếm 82,56% vốn điều lệ. Đây là số cổ phần đại diện vốn góp của Công ty TNHH Một TV TM Dầu khí Đồng Tháp.		
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)			
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

Bà Nguyễn Thị Hạnh – Phó Chủ tịch HĐQT

Giới tính	Nữ	Quê quán	An Giang
Ngày/tháng/năm sinh	05/10/1950	Địa chỉ thường trú	Phường 2, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp
Nơi sinh	An Giang	Điện thoại cơ quan	0673.855623
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 341412152	Ngày cấp 16/6/2004
Trình độ chuyên môn	Ngoại thương		

Quá trình công tác:

2001 – 2008 : Giám đốc Khu Du lịch Mỹ Trà – Trực thuộc Công ty TMDK Đồng Tháp.

01/2009 – nay : Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	25.000 cổ phần phổ thông
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Lương	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Bà Huỳnh Mộng Kiều - Thành viên Hội đồng Quản trị

Giới tính	Nữ	Quê quán	Đồng Tháp
Ngày/tháng/năm sinh	11/7/1977	Địa chỉ thường trú	120 Lê Lợi P2- TPCL –ĐT
Nơi sinh	Cao Lãnh	Điện thoại cơ quan	0673.856925
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 340948142	Cấp ngày 10/7/2010 tại CA Đồng Tháp
Trình độ học vấn	Trung cấp xây dựng		
Quá trình công tác: 1999- nay : Công ty Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp 2009– nay: Thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT CTCP Khách sạn Mỹ Trà		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	Không		
Số cổ phần đại diện sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	438.300 cổ phần (tương ứng tỷ lệ 8,43% vốn điều lệ Công ty)		
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

Ông Ngô Quang Danh - Thành viên Hội đồng Quản trị

Giới tính	Nam	Quê quán	Hậu Giang
Ngày/tháng/năm sinh	1962	Địa chỉ thường trú	TP. Cần Thơ
Nơi sinh	Hậu Giang	Điện thoại cơ quan	0710
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 360059599	Cấp ngày 16/11/2004 tại CA TP. Cần Thơ
Trình độ học vấn	Đại học QTKD		
Quá trình công tác:			
2001 – nay : Giám đốc Công ty TNHH Đại Doanh			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT CTCP Khách sạn Mỹ Trà		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Giám đốc Công ty TNHH Đại Doanh		
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	30.000 cổ phần		
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

Ông Võ Hữu Nhạc - Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Đồng Tháp
Ngày/tháng/năm sinh	1965	Địa chỉ thường trú	Khóm 5, phường 6, TP Cao Lãnh ĐT
Nơi sinh	Đồng Tháp	Điện thoại cơ quan	0673.855623
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số	340509548
		Cấp ngày	26/05/2010
Trình độ học vấn	Đại học QTKD		

Quá trình công tác:

1982 – 1999 : Tổ trưởng tổ bàn khách sạn Sông Trà trực thuộc Công ty Du lịch Đồng Tháp

1999 – 2010 : Giám đốc khách sạn Hòa Bình, trực thuộc Công ty TM Dầu Khí Đồng Tháp

2010 – 08/2011 : Giám đốc chi nhánh khách sạn Hòa Bình trực thuộc CTCP Khách sạn Mỹ Trà

09/2011 – đến nay : Phó Giám đốc CTCP Khách sạn Mỹ Trà

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	1.000 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Ban Kiểm soát:

Bà Lê Thị Thúy – Trưởng Ban Kiểm soát			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Huyện Hồng Ngự, ĐT
Ngày/tháng/năm sinh	14/10/1963	Địa chỉ thường trú	Phường 1, TP Cao Lãnh ĐT
Nơi sinh	TP Nam Vang (Campuchia)	Điện thoại cơ quan	0918.272.987
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số	Cấp ngày 06/10/2005
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác: 02/2007- 02/2009: Cán bộ ban thanh tra của Cty TNHH MTV Thương mại dầu khí ĐT. 03/2009 – đến nay : Phó ban thanh tra của Cty TNHH MTV Thương mại dầu khí ĐT.			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Trưởng Ban kiểm soát CTCP Khách sạn Mỹ Trà	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Không	
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012		2.000 cổ phần phổ thông	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012		Không	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Lương		Theo quy định của Công ty	
Các khoản lợi ích khác		Theo quy định của Công ty	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty		Không	

Bà Trần Kim Thoa – Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính	Nữ	Quê quán	P6, TP Cao Lãnh ,ĐT
Ngày/tháng/năm sinh	11/11/1976	Địa chỉ thường trú	P6.TP Cao Lãnh, ĐT
Nơi sinh	Đồng Tháp	Điện thoại cơ quan	0673.855623
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số	Cấp ngày 21/10/2005 340831751
Trình độ chuyên môn	Trung Cấp Du Lịch		

Quá trình công tác:

2001 – 2008: Nhân viên kế toán – Trực thuộc Công ty TMDK Đồng Tháp.

01/2009 – 05/2010 : Phó phòng kế toán Công ty Cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà

06/2010 – Nay : Trưởng phòng TC – KD Công ty Cổ Phần Khách Sạn Mỹ Trà.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên BKS - CTCP Khách sạn Mỹ Trà
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	700 cổ phần phổ thông
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Lương	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Bà Lê Thị Phiến – Thành viên ban kiểm soát			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Huyện Lấp vò , ĐT
Ngày/tháng/năm sinh	10/08/1966	Địa chỉ thường trú	P6, TP Cao Lãnh , ĐT
Nơi sinh	Đồng Tháp	Điện thoại cơ quan	0673.853292
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 340655174	Cấp ngày 02/04/2004
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Xã hội học		
Quá trình công tác: 01/04/1985-31/10/1988: Công tác tại Trường Công Nhân Kỹ Thuật Xây Dựng tỉnh ĐT 01/11/1988- 30/11/1989: Công tác tại XN 27/7 thuộc Sở Lao động – TB&XH tỉnh ĐT 01/01/2011 - đến nay: Giám đốc tại trung tâm Công tác XH Bảo vệ trẻ em thuộc Sở Lao Động – TB& XH tỉnh ĐT.			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Thành viên Ban kiểm soát CTCP Khách sạn Mỹ Trà	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Giám đốc Trung tâm Công tác XH Bảo vệ trẻ em	
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012		5.000 cổ phần phổ thông	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012		Không	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Lương		Theo quy định của Công ty	
Các khoản lợi ích khác		Theo quy định của Công ty	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty		Không	

Ban Giám đốc

– **Ông** Trần Ngọc Liêm Giám Đốc Vui lòng xem SYLL ở phần HĐQT

– **Ông** Võ Hữu Nhạc Phó Giám Đốc Vui lòng xem SYLL ở phần HĐQT

Bà Lê Thị Xuân Mai - Phó Giám đốc

Giới tính	Nữ	Quê quán	Cao Lãnh - Đồng Tháp
Ngày/tháng/năm sinh	10/06/1961	Địa chỉ thường trú	210/3 Nguyễn Thị Minh Khai, P1, TP Cao Lãnh. Đồng Tháp
Nơi sinh	Sadec	Điện thoại cơ quan	
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 340020333	Cấp ngày 15/06/2005 tại CA ĐT
Trình độ học vấn	12/12		
<p>Quá trình công tác:</p> <p>1982 – 1992: Kế . KTT Xí nghiệp giấy in ĐT.</p> <p>1992 – 1993: Nghỉ việc riêng gia đình</p> <p>1994 – 2000: Kế toán trưởng CN Saigon Petro ĐT . KTT kho xăng dầu Trần Quốc Toàn</p> <p>2000 – 2004 : Kế toán trưởng XN vận tải xăng dầu ĐT</p> <p>2004 – 2007 : Kế toán trưởng Công ty cổ phần vận tải xăng dầu Đồng Tháp</p> <p>2007 – 2010 : Cán bộ Ban thanh tra Công ty TNHH 1 TV thương mại dầu khí ĐT kiêm Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần khách sạn Mỹ Trà</p> <p>Tháng 01/2011 – nay : Cán bộ Ban thanh tra Công ty TNHH 1 TV thương mại dầu khí ĐT kiêm Phó Giám đốc 1 Công ty cổ phần khách sạn Mỹ Trà</p>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Phó Giám đốc 1 CTCP Khách sạn Mỹ Trà	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Không	
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012		1.500 cổ phần	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012		Không	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Thù lao		Theo quy định của Công ty	
Các khoản lợi ích khác (nếu có)		Không	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty		Không	

Bà Võ Mai Ly – P. Giám đốc			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Ấp 2, Xã Mỹ Hiệp, Huyện Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp
Ngày/tháng/năm sinh	23/03/1965	Địa chỉ thường trú	Số 13, Nguyễn Văn Tiệp, khóm Mỹ Tây, P.Mỹ Phú TP Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp
Nơi sinh	Đồng Tháp	Điện thoại cơ quan	0673.855623
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số: 340576554	Cấp ngày: 20/10/2005
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
<p>Quá trình công tác:</p> <p>07/2000: Kế toán Khu Du Lịch Mỹ trà trực thuộc Cty Thương Mại Dầu khí ĐT</p> <p>06/2006: Phó Giám đốc Khu Du Lịch Mỹ trà trực thuộc Cty Thương Mại Dầu khí ĐT</p> <p>01/2009: Phó Giám đốc Cty Cổ Phần Khách sạn Mỹ Trà.</p> <p>05/2009: Phó Giám đốc Khách sạn Hoà Bình trực thuộc Cty Thương Mại Dầu khí ĐT</p> <p>01/2011-> đến nay: Phó Giám đốc Cty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà</p>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Phó Giám đốc CTCP Khách sạn Mỹ Trà	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Không	
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 15/06/2011		700 cổ phần phổ thông	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 15/06/2011		Không	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Lương		Theo quy định của Công ty	
Các khoản lợi ích khác		Theo quy định của Công ty	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty		Không	

Bà Lý Kim Phụng – Kế toán trưởng

Giới tính	Nữ	Quê quán	Mỹ Thọ, H. Cao Lãnh, ĐT
Ngày/tháng/năm sinh	27/10/1961	Địa chỉ thường trú	Xã Mỹ Thọ, H. Cao Lãnh, ĐT
Nơi sinh	Đồng Tháp	Điện thoại cơ quan	0673.855623
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 340181529	Cấp ngày 04/04/1997
Trình độ chuyên môn	ĐH Tài chính Kế toán		

Quá trình công tác:

2001 – 2008: Nhân viên kế toán chi nhánh – Trục thuộc Công ty TMDK Đồng Tháp.

01/2009 – nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 17/05/2012	500 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 17/05/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Lương	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

13. Tài sản**Giá trị của các tài sản cố định tại công ty:**

ĐVT: triệu đồng

Loại tài sản	Năm 2010		Năm 2011		Quý I/2012	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Nhà cửa vật kiến trúc	16.023	14.377	16.332	13.760	16.333	13.566
Máy móc thiết bị	230	190	230	163	230	157
Phương tiện vận tải	59	58	777	727	777	708
Thiết bị quản lý	41	31	41	26	41	24
Tổng cộng	16.353	14.654	17.380	14.677	17.380	14.455

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2011, Quý I/2012)

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo:**14.1 Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2012**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2011	Kế hoạch Năm 2012	% tăng giảm
Vốn điều lệ	52.000	52.000	0%
Doanh thu	49.666	32.900	(33,76%)
Lợi nhuận sau thuế	2.256	2.531	12,19%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	4,54%	7,69%	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	4,34%	4,86%	-
Cổ tức	2,5%	3%	-

Nguồn: Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

Công ty đặt ra kế hoạch doanh thu năm 2012 giảm 33,76% so với doanh thu thực hiện năm 2011 là do Công ty đã xác định ngừng kinh doanh lĩnh vực hoạt động kinh doanh xăng dầu, là mảng

kinh doanh không mang lại hiệu quả. Tuy nhiên kế hoạch lợi nhuận kế sau thuế vẫn tăng 12,19% là do Công ty tin tưởng với việc tập trung hoạt động hiệu quả các lĩnh vực chủ chốt sẽ giúp Công ty tăng trưởng trong tương lai.

14.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.

Năm 2012 được dự báo vẫn là năm khó khăn đối với ngành dịch vụ, du lịch nói chung và CTCP Khách sạn Mỹ Trà nói riêng. Theo sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự quan tâm của Công ty mẹ - Công ty TNHH MTV Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp và sự hỗ trợ của đơn vị trong ngành, Công ty đặt ra các giải pháp để đạt được kế hoạch và cổ tức nói trên:

- Về quản trị
 - Ban hành các quy trình thống nhất cho các hoạt động trong công ty nhằm nâng cao trách nhiệm và sự gắn kết giữa các phòng ban để hoàn thành công việc nhanh và hiệu quả nhất.
- Về nguồn nhân lực
 - Tập trung bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cũng như quản lý cho đội ngũ CBCNV.
 - Thường xuyên tổ chức các cuộc thi nội bộ “Nhân viên phục vụ khách hàng chuyên nghiệp” nhằm không ngừng cải thiện nâng cao phong cách phục vụ và chăm sóc Khách hàng để Khách hàng cảm thấy hài lòng và ngày càng yêu mến, gắn bó với các dịch vụ, sản phẩm của Công ty.
- Về sản phẩm, dịch vụ
 - Tăng cường tiếp thị, quảng bá các sản phẩm dịch vụ của Công ty đến khách hàng trong và ngoài nước.
 - Tập trung phát triển trọng điểm một số sản phẩm kinh doanh chủ lực, là thế mạnh của Công ty.
 - Thực hiện chiến lược mỗi CBCNV của Công ty là một nhân viên tiếp thị chuyên nghiệp.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch:

Không có

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Không có

V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. **Loại chứng khoán: cổ phiếu Công ty cổ phần Khách sạn Mỹ Trà**
2. **Mệnh giá: 10.000 VNĐ**
3. **Tổng số chứng khoán ĐKGD: 5.200.000 cổ phiếu.**
4. **Tổng giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch: 52.000.000.000 VNĐ**
5. **Phương pháp tính giá:**

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010

$$\begin{array}{rcccl} & & \text{Vốn chủ sở hữu} & & \\ \text{Giá trị} & & & & \\ \text{sổ sách} & = & \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phần}} & = & \frac{53.923.654.771}{5.189.000} = 10.392 \\ & & & & \text{đồng/cổ phần} \end{array}$$

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011

$$\begin{array}{rcccl} & & \text{Vốn chủ sở hữu} & & \\ \text{Giá trị} & & & & \\ \text{sổ sách} & = & \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phần}} & = & \frac{55.034.947.520}{5.189.000} = 10.606 \\ & & & & \text{đồng/ cổ phần} \end{array}$$

(Nguồn : BCTC kiểm toán năm 2010, 2011)

Phương pháp tính giá tham chiếu

Giá tham chiếu dự kiến của cổ phiếu Công ty cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà trong ngày giao dịch đầu tiên tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội được tính theo phương pháp bình quân giá trị sổ sách tại các thời điểm 31/12/2010, 31/12/2011.

STT	Phương pháp tính giá	Giá (đồng/cổ phần)
1	Giá trị sổ sách năm 2010	10.392
2	Giá trị sổ sách năm 2011	10.606
	Bình quân	10.499

Dựa vào số liệu tính toán nêu trên, Công ty cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà quyết định đề xuất mức giá 10.500 đồng/cổ phần làm giá tham chiếu dự kiến trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu Công ty cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Giá cổ phiếu được tính như trên chỉ là cơ sở để nhà đầu tư tham khảo khi giao dịch cổ phiếu. Nhà đầu tư quan tâm có thể tính toán giá trị cổ phiếu của Công ty cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà theo các phương pháp khác nhau để có quyết định phù hợp.

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ngành khách sạn không quy định giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài

Sau khi đăng ký giao dịch tại sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 quy định về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường Chứng khoán Việt Nam. Theo đó tổ chức, cá nhân nước ngoài mua bán trên Sở Giao dịch Chứng khoán nắm giữ tối đa 49 % tổng số cổ phần phát hành ra công chúng.

7. Các loại thuế có liên quan:

Thuế giá trị gia tăng:

Thuế suất thuế GTGT hiện đang áp dụng đối với Công ty được quy định tại Thông tư 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008.

Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp được tính trên thu nhập chịu thuế trong kỳ nhân với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp. Thuế suất áp dụng với Công ty là 25%.

Trong năm 2009, Công ty được giảm 30% số thuế TNDN phải nộp theo quy định tại Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009 của Bộ Tài chính do đáp ứng điều kiện về số lượng lao động.

Thuế thu nhập cá nhân:

Thuế suất thuế thu nhập cá nhân áp dụng theo quy định tại Biểu thuế thu nhập cá nhân hiện hành do Bộ tài chính ban hành.

Ngoài ra, Công ty còn phải chịu các loại thuế và phí khác theo quy định của pháp luật.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tổ chức tư vấn và cam kết bảo trợ****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT****Trụ sở chính**

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3.773 7070

Fax: (84-4) 3.773 9058

Website: www.fpts.com.vn**Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 29-31 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 6.290 8686

Fax: (84-8) 6.291 0560

2. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT****Trụ sở chính**

Địa chỉ: 386/51 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 08.35261357 Fax: 08.35261359

Email: svc-hcm@vnn.vn**VII. PHỤ LỤC****Phụ lục I:** Giấy đề nghị đăng ký giao dịch cổ phiếu**Phụ lục II:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.**Phụ lục III:** Điều lệ công ty.**Phụ lục IV:** Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2011, Báo cáo tài chính Quý I/2012



Trên đây là nội dung Bản công bố thông tin Công ty Cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà để đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, trân trọng công bố đến Quý cơ quan và nhà đầu tư.

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2012

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN MỸ TRÀ	
<u>CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRI KIỂM TÔNG GIÁM ĐỐC</u>	
TRẦN NGỌC LIÊM	
<u>TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT</u>	<u>KẾ TOÁN TRƯỞNG</u>
LÊ THỊ THÚY	LÝ KIM PHỤNG

TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ CAM KẾT HỖ TRỢ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CN TPHCM
<u>GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH</u>
NGUYỄN VĂN TRUNG